

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 733/UB

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 09 tháng 4 năm 1977

**NHỮNG QUYẾT ĐỊNH  
CỦA THƯỜNG TRỰC ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ**

**VỀ MỘT SỐ VẤN ĐỀ BẢO VỆ MÔI SINH**

**ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

Ngày 5-4-1977, đồng chí Vũ Đình Liệu, Phó Chủ tịch thường trực Ủy ban nhân dân Thành phố kiêm Chủ tịch Hội đồng Bảo vệ môi sinh Thành phố, đã chủ trì buổi họp lần thứ I của Hội đồng bảo vệ môi sinh Thành phố được thành lập theo quyết định số 02/QĐ-UB-TC ngày 6-1-1977 của Ủy ban nhân dân thành phố Hồ Chí Minh.

Sau khi nghe đồng chí Dương Quang Trung, Phó giám đốc Sở Y tế kiêm Phó chủ tịch thường trực Hội đồng bảo vệ môi sinh báo cáo về tổ chức, lề lối làm việc, phương hướng công tác của Hội đồng bảo vệ môi sinh Thành phố và các biện pháp xử lý tình hình ô nhiễm ở khu vực Tham Lương,

Đồng chí Phạm Duy Linh, Trưởng trạm vệ sinh phòng dịch của Thành phố, Ủy viên Hội đồng Bảo vệ môi sinh, báo cáo các số liệu dữ kiện về tình hình ô nhiễm hiện nay ;

Đồng chí Trần Thanh Liêm, Phó giám đốc Sở Thủy lợi kiêm Ủy viên Hội đồng bảo vệ môi sinh, trình bày các phương án kế hoạch tẩy rửa dòng sông Tham Lương, và

Sau khi nghe ý kiến thảo luận và nhiều kiến nghị của các đại biểu hội nghị,

Đồng chí Vũ Đình Liệu, Phó Chủ tịch thường trực Ủy ban nhân dân Thành phố, đã có những quyết định như sau :

1.- Đồng chí Dương Quang Trung cùng với Ban Tổ chức chánh quyền nhanh chóng hình thành Văn phòng của Hội đồng bảo vệ môi sinh Thành phố để giúp Thường trực Hội đồng triển khai kịp thời các quyết định của Ủy ban nhân dân Thành phố về bảo vệ môi sinh. Biên chế của Văn phòng là 3 cán bộ. Văn phòng đặt tại Sở Y tế.

2.- Giao cho Thường trực Hội đồng bảo vệ môi sinh tổ chức ngay 3 tiểu ban chuyên môn của Hội đồng :

a) *Tiểu ban kỹ thuật* sử dụng Ban Khoa học và kỹ thuật Thành phố và có sự phối hợp với một số ban ngành khác, do đại diện của Ban Khoa học và kỹ thuật Thành phố làm Trưởng tiểu ban.

b) *Tiểu ban pháp chế* bao gồm đại diện Sở Lao động, Ban Pháp chế của Ủy ban nhân dân Thành phố, khi cần sẽ phối hợp với Tòa án và Viện Kiểm sát nhân dân Thành phố, và do đại diện Sở Lao động làm Trưởng tiểu ban.

c) *Tiểu ban điều tra - khảo sát* do đại diện Trạm Vệ sinh phòng dịch làm Trưởng tiểu ban.

Chức năng, nhiệm vụ và lề lối làm việc của các tiểu ban đã được ghi rõ trong báo cáo của Hội đồng bảo vệ môi sinh.

3.- Đối với các xí nghiệp công nghiệp trung ương và địa phương đóng tại khu vực Tham Lương :

Tình hình ô nhiễm ở khu vực Tham Lương chưa được cải thiện và đang ở mức độ rất nghiêm trọng. Một ít nhà máy trong khu vực này đã thể hiện thái độ tích cực trong vấn đề chống ô nhiễm, mặc dầu biện pháp giải quyết ô nhiễm của các nhà máy đó vẫn chưa đầy đủ (ví dụ nhà máy Cofata). Bên cạnh đó, nhiều giám đốc nhà máy vẫn chưa có chuyển biến tích cực trong vấn đề này, chưa thể hiện đầy đủ trách nhiệm đối với các chất thải của nhà máy đã gây ô nhiễm môi trường sống, ảnh hưởng tai hại đến sức khỏe của nhân dân.

Để giải quyết về cơ bản nạn ô nhiễm ở khu vực Tham Lương phải tiến hành nhiều biện pháp, trong đó, khử độc tại nhà máy để thanh lọc các chất thải phải là biện pháp chính. Ủy ban nhân dân Thành phố yêu cầu giám đốc các nhà máy phải dựa vào sự lãnh đạo của Đảng bộ nhà máy, phát động tinh thần làm chủ tập thể của công nhân và cán bộ nhà máy, phát huy sáng kiến, khắc phục khó khăn, cùng nhau giải quyết tốt việc khử độc đối với các chất thải của nhà máy, giải quyết tại chỗ với những biện pháp tích cực và phù hợp với khả năng của nhà máy, ví dụ như đào ao khử chất độc, xây bể lắng cho từng nhà máy hoặc nghiên cứu làm bể lắng chung cho một số nhà máy...

Các cơ quan (trung ương và địa phương) trực tiếp quản lý các nhà máy ở khu vực Tham Lương cần phối hợp với Ủy ban nhân dân Thành phố, khẩn trương chỉ đạo các nhà máy tiến hành ngay những biện pháp có hiệu quả nhằm chống ô nhiễm môi sinh.

Trong thời gian từ nay đến 1-5-1977 các nhà máy phải báo cáo với Ủy ban nhân dân Thành phố về kế hoạch xử lý chất thải nhằm đảm bảo tiêu chuẩn chất thải công nghiệp. Trong thời gian từ nay đến cuối tháng 6-1977 các nhà máy phải thực hiện các biện pháp xử lý chất thải. Đến ngày 1-7-1977,

nếu nhà máy nào không thực hiện quyết định trên, Ủy ban nhân dân Thành phố bắt buộc phải áp dụng các hình thức kỷ luật theo luật pháp hiện hành của Nhà nước.

Hội đồng bảo vệ môi sinh Thành phố có trách nhiệm góp ý kiến cụ thể với các nhà máy về biện pháp xử lý chất thải cho từng nhà máy, nhất là về phương diện kỹ thuật của các biện pháp đó, ngoài ra cần nghiên cứu có thể làm bề lắng chung cho những nhà máy gần nhau.

4.- Sở Thủy lợi tiếp tục nghiên cứu phương án xây dựng trạm máy bơm để kết hợp phục vụ sản xuất nông nghiệp với việc tẩy rửa nước sông Tham Lương.

5.- Thường trực Hội đồng bảo vệ môi sinh tập hợp ý kiến của các thành viên Hội đồng để hoàn chỉnh bản “Điều lệ tạm thời về giữ gìn vệ sinh, bảo hộ lao động” và trình cho Thường trực Ủy ban nhân dân Thành phố ký quyết định ban hành trong khoảng từ 16-4 đến 20-4-1977.

6.- Đối với các cơ sở sản xuất khác trong thành phố (ở ngoài khu vực Tham Lương), các Sở Công nghiệp, Y tế, Xây dựng phải tiếp tục nghiên cứu mức độ gây ô nhiễm để có biện pháp thỏa đáng nhằm hạn chế và loại trừ những tai hại do chất thải gây ra. Ví dụ các lò nấu nhôm, v.v...

7.- Trên quan điểm bảo vệ môi sinh, Sở Xây dựng, Sở Y tế, Trạm Vệ sinh phòng dịch cùng với Bộ Lương thực thực phẩm nghiên cứu và đề xuất biện pháp xử lý nước thải của nhà máy dứa ở Bà Quẹo.

8.- Các Sở Vệ sinh, Y tế, Xây dựng, Nông nghiệp, Trạm Vệ sinh phòng dịch nghiên cứu vấn đề sử dụng phân ở các quận ngoại thành (Thủ Đức, Bình Chánh...) cấm sử dụng phân tươi để bón rau; quy định bãi ủ rác cho hợp vệ sinh; không để các nhà thầu tư nhân khai thác phân rác làm giàu, bán đất cho nông dân và phân phối phân rác trái với chính sách khuyến khích nông dân làm ăn tập thể.

9.- Sở Vệ sinh nghiên cứu ngay kế hoạch cải tạo và trực tiếp quản lý công tác rút hầm cầu và chõ rác.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH/THƯỜNG TRỰC**  
**VŨ ĐÌNH LIỆU**